

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 21 tháng 11 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Thái Nhi;
Ông Cụt Văn Ôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 12 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/HSST-QĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025; Thông báo mở lại phiên tòa để xét xử vụ án Hình sự số 09/2025/TBXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025 đối với:

Bị cáo: Xông Giống C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/7/1982 tại xã N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản K, xã N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Xông Và C và bà Già Y M; có vợ: Lầu Y L; sinh năm 1984; con: Có 3 người con: Lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo Xông Giống C bị bắt từ ngày 15/7/2025 (theo biên bản bắt người đang bị truy nã); bị cáo hiện đang bị tạm giam. Có mặt.

Bị hại: Ban quản lý rừng phòng hộ K, tỉnh Nghệ An;

Địa chỉ: bản N2, xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện là ông Lê H; chức vụ: Trưởng Ban, ủy quyền cho ông Ngô Hải N, sinh ngày 18/12/1981. Chức vụ: Phó Trưởng ban (theo Giấy ủy quyền lập ngày 20/9/2025). Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 3 năm 2020, do không có gỗ làm nhà nên Xông Giồng C, sinh năm 1982, trú tại bản K, xã N, huyện K cũ (nay là xã N, tỉnh Nghệ An) nảy sinh ý định vào rừng khai thác gỗ với mục đích để làm nhà ở; Xông Giồng C đi vào khu vực rừng sâu cách gần 2 giờ đồng hồ đi bộ tính từ xã N vào rừng thuộc khoảnh 2, tiểu khu 482 lâm phần rừng do Ban quản lý rừng phòng hộ K quản lý thuộc địa bàn xã N, tỉnh Nghệ An thì phát hiện có nhiều cây gỗ thuận lợi cho việc cưa xẻ làm nhà. Sau đó, Xông Giồng C đến nhà Xông Bá R, trú tại bản K, xã N, tỉnh Nghệ An để nhờ Xông Bá R vào rừng cưa gỗ. Sau đó Xông Bá R và Xông Giồng C mang theo 01 (Một) chiếc cưa xăng, nhãn hiệu Hubana365, màu đỏ (máy cưa của Rê) đi vào khu vực rừng thuộc khoảnh 2, tiểu khu 482 lâm phần rừng do Ban quản lý rừng phòng hộ K quản lý. Tại đây, Xông Giồng C và Xông Bá R dùng cưa xăng cắt hạ 06 (Sáu) cây gỗ rồi cưa xẻ thành nhiều tấm khác nhau và để lại ở xung quanh gốc cây bị chặt hạ.

Đến khoảng tháng 3, đầu tháng 4 năm 2020, Xông Giồng C đến nhà Xông Bá T, sinh năm 1996, trú tại bản K, xã N huyện K (cũ) nay là xã N, tỉnh Nghệ An; Xông Bá G, sinh năm 1999, trú tại bản K, xã N huyện K (cũ) nay là xã N, tỉnh Nghệ An; Lâu Bá T (Tên gọi khác Lâu Tổng X), sinh năm 1980, trú tại bản T, xã N, tỉnh Nghệ An nhờ cùng đi vào khu vực rừng chỗ Xông Giồng C và Xông Bá R để lại gỗ để kéo gỗ về. Khi vào đến khu vực cưa xẻ gỗ, Xông Giồng C, Xông Bá R, Xông Bá G, Xông Bá T cùng một số người dân vận chuyển số gỗ đó xuống dưới khe suối, sau khi đưa được số gỗ đó xuống khe suối thì Xông Giồng C đã để vào mép bờ suối nơi có các lùm cây, để người dân và các lực lượng chức năng không phát hiện được. Khoảng 1 tháng sau thì Xông Giồng C tiếp tục nhờ những nói trên đến nơi đã cất giấu số gỗ để vận chuyển lên phía trên đồi. Khi đưa được số gỗ đó lên đồi thì Xông Giồng C lại cất giấu số gỗ đó vào chỗ kín nơi không ai qua lại. Một thời gian sau Xông Giồng C tiếp tục nhờ những người nói trên đưa số gỗ đó xuống khe suối thứ 2, khi đưa xuống suối thứ 2 thì Xông Giồng C tiếp tục cất số gỗ đó vào sát mép đường, tránh người qua lại phát hiện.

Đến chiều ngày 03/10/2020, Xông Giồng C gọi điện thuê Xông Bá S, sinh năm 1988, trú tại bản B, xã N, huyện K (cũ) nay là xã N, tỉnh Nghệ An và Xông Bá H, sinh năm 1996, trú tại bản K, xã N, huyện K (cũ) nay là xã N, tỉnh Nghệ An chở gỗ về nhà với giá tiền công mỗi người là 800.000 (Tám trăm nghìn đồng), số tiền này hiện nay Xông Giồng C chưa trả cho Xông Bá S và Xông Bá H. Sau khi nhận lời vận chuyển thuê cho Xông Giồng C, Xông Bá S điều khiển xe ô tô, biển số 37C- 217.09, Xông Bá H điều khiển xe ô tô biển số 37C - 319.12 đi vào khu vực tập kết gỗ của Xông Giồng C tại khu vực gần thủy điện K. Tại đây Xông Giồng C cùng với Xông Bá R, Xông Bá S, Xông Bá H, Xông Bá G, Xông Bá T và một số người dân bốc gỗ lên xe để chở về. Trên đường vận chuyển gỗ về đến khu vực bản KN, xã N, huyện K (cũ), tỉnh Nghệ An thì bị các lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ số lượng gỗ mà Xông Giồng C đã khai thác trái phép có tổng khối lượng là 12,74m³ (gỗ quy tròn).

Ngày 02/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K (cũ) ra Quyết định trưng cầu giám định số 182/QĐ-CSKT về việc giám định đối với toàn bộ mẫu vật được ký hiệu (C1, C2, C3, C4, C5, C6 và M1, M2) gửi Viện nghiên cứu công nghiệp rừng thuộc Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam để giám định.

Kết luận giám định số 526/CNR-VP ngày 03/11/2020 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng thuộc Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam kết luận: Các mẫu vật gửi giám định: M1 và C1 có tên Việt Nam là “Re lá tù”, tên khoa học là “*Cinnamomum bejolghota*”, thuộc nhóm IV; các mẫu vật C2, C3, C4, C5, C6 và M2 có tên Việt Nam là “Táo”, tên khoa học là “*Vatica odorata* (Griff) Symingt”, thuộc nhóm III.

Ngày 01/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K (cũ) đã có văn bản yêu cầu định giá tài sản số 05 để yêu cầu Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện K (cũ) định giá số tang vật thu giữ của Xông Giồng C gồm: 60 (sáu mươi) tấm gỗ loại gỗ táu có khối lượng $4,73m^3$ (Bốn phẩy bảy mươi ba mét khối); 17 (mười bảy) khúc gỗ tròn, loại gỗ táu có khối lượng $2,95m^3$ (hai phẩy chín lăm mét khối); 38 (ba mươi tám) tấm gỗ, loại gỗ De (Re), có khối lượng $1,39m^3$ (một phẩy ba chín mét khối).

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 22/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện K (cũ) kết luận: $6,12m^3$ gỗ xẻ và $2,95m^3$ gỗ tròn các loại có giá trị là 36.280.000 (ba mươi sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn) đồng.

Ngày 03/11/2020, Ban quản lý rừng phòng hộ K có văn bản số 72/CV.BQL trả lời yêu cầu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K (cũ) với nội dung: Khu vực khoảnh 2, tiểu khu 482 xã N được quy hoạch đất rừng sản xuất. Ngày 21/7/2025, Ban quản lý rừng phòng hộ K có văn bản số 227/BQL-KHKT trả lời yêu cầu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An với nội dung: Lô 6, khoảnh 2, tiểu khu 482, quy hoạch rừng, TXN (gỗ tự nhiên núi đất LRTX nghèo), có nguồn gốc là rừng tự nhiên và lô 12, khoảnh 2, tiểu khu 482, trạng thái DT2 (đất trống có cây gỗ tái sinh núi đất), nguồn gốc đất chưa có rừng (chưa đủ tiêu chí để xác định thành rừng).

Tại Cơ quan điều tra, Xông Giồng C đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình, mục đích vào rừng để cưa xẻ trộm cắp gỗ là để làm nhà ở.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K (cũ) đã tiến hành thu giữ những đồ vật, tài liệu gồm: 60 (sáu mươi) tấm gỗ loại gỗ táu có khối lượng $4,73m^3$ (bốn phẩy bảy mươi ba mét khối); 17 (mười bảy) khúc gỗ tròn, loại gỗ táu có khối lượng $2,95m^3$ (hai phẩy chín lăm mét khối); 38 (ba mươi tám) tấm gỗ, loại gỗ De (Re), có khối lượng $1,39m^3$ (một phẩy ba chín mét khối). Đối với vật chứng thu giữ được, do tính chất đặc thù nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K (cũ) đã ra quyết định xử lý vật chứng số 130/QĐ-XLVC ngày 26/7/2021 bằng hình thức bán đấu giá, nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số tiền 37.280.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 (Hai) xe ô tô tải, 01 xe mang biển kiểm soát 37C -21709 đăng ký quyền sở hữu anh Xông Bá S; 01 xe mang biển kiểm soát 37C -31912 đăng ký quyền sở hữu

anh Xồng Bá H, quá trình điều tra xác định anh Xồng Bá S và Xồng Bá H được bị cáo Xồng Giồng C thuê đi chở gỗ, không biết số gỗ đó là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Chủ sở hữu Ban quản lý rừng phòng hộ K không yêu cầu bị cáo Xồng Giồng C phải bồi thường thiệt hại gì.

Cáo trạng số 02/CT-VKSKV12 ngày 13/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12- Nghệ An truy tố bị cáo Xồng Giồng C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Xồng Giồng C từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ban quản lý rừng phòng hộ K không yêu cầu bị cáo Xồng Giồng C phải bồi thường thiệt hại gì nên miễn xét. Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại Ban quản lý rừng phòng hộ K vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo Xồng Giồng C bồi thường gì, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Xồng Giồng C đồng ý với nội dung Cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt đại diện theo ủy quyền của bị hại tuy nhiên đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Xồng Giồng C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ và các chứng cứ,

tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố. Như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng tháng 3/2020 tại khoảnh 2, tiểu khu 482 lâm phần rừng do Ban quản lý rừng phòng hộ K quản lý thuộc địa bàn xã N, tỉnh Nghệ An, Xông Giồng C đã có hành vi lén lút chặt trộm các cây gỗ sau đó xẻ thành tấm gồm 60 (sáu mươi) tấm gỗ loại gỗ táu có khối lượng $4,73\text{m}^3$ (bốn phẩy bảy mươi ba mét khối) (tính quy tròn là $7,57\text{m}^3$); 17 (mười bảy) khúc gỗ tròn, loại gỗ táu có khối lượng $2,95\text{m}^3$ (hai phẩy chín lăm mét khối) và 38 (ba mươi tám) tấm gỗ, loại gỗ De (Re), có khối lượng $1,39\text{m}^3$ (một phẩy ba chín mét khối) (tính quy tròn là $2,22\text{m}^3$). Tổng số lượng quy tròn là $12,74\text{m}^3$ (mười hai phẩy bảy tư mét khối), có giá trị 36.280.000 đồng. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo Xông Giồng C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, hoang mang trong quần chúng. Sau khi bị phát hiện bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho công tác điều tra xử lý vụ án. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Nhà nước là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên phải được đưa ra xử lý nghiêm minh. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo đã gây ra. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Xông Giồng C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên xét thấy cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về các đối tượng liên quan: Trong vụ án này có Xông Bá H; Xông Bá T; Xông Bá G; Lầu Bá T (tên gọi khác Lầu Tòng X) và Xông Bá S được Xông Giồng C nhờ lên rừng đưa gỗ đã cưa xẻ thành phẩm về nhà giúp Chùa. Quá trình làm việc các đối tượng trên không biết được số gỗ mà Xông Giồng C nhờ vận chuyển về có nguồn gốc do C chặt, xẻ trộm (C nói dối là đã xin phép), do vậy không đủ cơ sở để xử lý những người trên trong vai trò đồng phạm với Xông Giồng C, nên Công an huyện K (cũ) đã xử lý hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với Xông Bá R, quá trình điều tra, Công an huyện K (cũ) không thu thập

được tài liệu, chứng cứ phản ánh hành vi vi phạm của Xông Bá R. Cho đến thời điểm tháng 7/2025 (sau khi Xông Giồng C bị bắt trong trường hợp truy nã) thì C mới khai nhận Xông Bá R chính là người mà C đã nhờ vào rừng chặt, xẻ trộm gỗ cùng C. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành triệu tập đối với Xông Bá R để làm việc, tuy nhiên R không có mặt tại địa phương, đi đâu chính quyền địa phương không rõ. Bên cạnh đó hành vi của Xông Bá R cùng Xông Giồng C vào rừng chặt, xẻ trộm gỗ, tuy nhiên hành vi của R chỉ diễn ra và kết thúc trong tháng 3/2020. Căn cứ điều 27 Bộ luật hình sự thì hành vi “Trộm cắp tài sản” của Xông Bá R trong vai trò đồng phạm giúp sức (tính từ tháng 3/2020 đến tháng 9/2020) đến nay đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên không có cơ sở để xử lý đối với Xông Bá R.

Đối với Xông Bá S và Xông Bá H đã sử dụng xe ô tô biển số 37C-217.09 và xe ô tô biển số 37C-319.12 để chở gỗ cho Xông Giồng C. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K (cũ) đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép đối với Xông Bá S số tiền 15.000.000 đồng và Xông Bá H số tiền 25.000.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và bán đấu giá nộp ngân sách Nhà nước, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: 60 (sáu mươi) tấm gỗ loại gỗ táu có khối lượng $4,73\text{m}^3$ (bốn phẩy bảy mươi ba mét khối) (tính quy tròn là $7,57\text{m}^3$); 17 (mười bảy) khúc gỗ tròn, loại gỗ táu có khối lượng $2,95\text{m}^3$ (hai phẩy chín lăm mét khối) và 38 (ba mươi tám) tấm gỗ, loại gỗ De (Re), có khối lượng $1,39\text{m}^3$ (một phẩy ba chín mét khối) (tính quy tròn là $2,22\text{m}^3$). Tổng số lượng quy tròn là $12,74\text{m}^3$ (mười hai phẩy bảy tư mét khối) đã bán đấu giá được số tiền 37.280.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước là đúng quy định của pháp luật; đối với 02 (Hai) xe ô tô tải, 01 xe mang biển kiểm soát 37C -21709 đăng ký quyền sở hữu anh Xông Bá S; 01 xe mang biển kiểm soát 37C -31912 đăng ký quyền sở hữu anh Xông Bá H, quá trình điều tra xác định anh Xông Bá S và Xông Bá H được bị cáo Xông Giồng C thuê đi chở gỗ, không biết số gỗ đó là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn vì vậy thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Xông Giồng C 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 15/7/2025);

2. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Xông Giồng C.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/11/2025)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 12 - Nghệ An;
- Phòng HS nghiệp vụ, CA tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Thị Khuyên